

trình) và đơn vị nhận thầu xây dựng thống nhất cách tính toán chi phí này và báo cáo cơ quan quản lý đơn giá xem xét.

* Chi phí vật liệu đến hiện trường xây lắp đối với các công trình quan trọng của Nhà nước được phép lập đơn giá riêng, các công trình ở vùng sâu, vùng xa, vùng núi cao, hải đảo, các công trình đường dây tải điện, hệ thống thông tin bưu điện, kênh mương được bổ sung thêm hao hụt vật liệu trong vận chuyển ngoài công trình và bảo quản tại kho. (Định mức hao hụt vật liệu trong vận chuyển, bảo quản quy định trong định mức vật tư ban hành kèm theo Quyết định số 22/2001/QĐ-BXD ngày 24/8/2001 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)/.

BỘ BƯU CHÍNH, VIỄN THÔNG

CHỈ THỊ của Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông số 06/2004/CT-BBCVT ngày 07/5/2004 về việc tăng cường đảm bảo an toàn, an ninh thông tin bưu chính, viễn thông và Internet trong tình hình mới.

Trong tình hình hiện nay, các thế lực thù địch tăng cường lợi dụng các dịch vụ bưu chính, viễn thông và internet hoạt

động xâm phạm an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội.

Thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TW ngày 18/8/2003 của Ban Bí thư về việc tổ chức nghiên cứu, quán triệt và thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương (Khóa IX) và Chương trình hành động số 44A/CTHĐ-BCS ngày 15/10/2003 của Ban cán sự Đảng Bộ Bưu Chính, Viễn thông thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (Khóa IX) về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; Thông tư liên tịch số 01/2001/TTLT-TCBĐ-BCA ngày 07/6/2001 của Tổng cục Bưu điện (nay là Bộ Bưu chính, Viễn thông) và Bộ Công an; nhằm tăng cường đảm bảo an toàn an ninh thông tin phục vụ cho công tác quản lý nhà nước đối với việc cung cấp và sử dụng các dịch vụ bưu chính, viễn thông và internet, sử dụng thiết bị phát, thu phát vô tuyến điện trên toàn quốc, Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông chỉ thị các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Bưu chính, Viễn thông, các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông và internet thực hiện tốt những việc sau đây:

1. Nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật về bưu chính, viễn thông và internet; có trách nhiệm đảm bảo an ninh thông tin trong hoạt động bưu chính, viễn thông và internet; thực hiện các yêu cầu về đảm bảo an toàn mạng lưới, an ninh thông tin của Bộ Bưu chính, Viễn thông, Bộ Công an và các cơ quan nhà nước có

thẩm quyền theo quy định của pháp luật và các nội dung quy định tại Thông tư liên tịch số 01/2001/TTLT-TCBD-BCA ngày 07/6/2001.

2. Các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông và internet phối hợp với công an địa phương xây dựng phương án hành động khi có tình huống bạo động, bạo loạn gây rối trật tự an toàn xã hội, xâm phạm an ninh quốc gia:

a) Bảo đảm thông tin liên lạc phục vụ chỉ đạo điều hành của cơ quan Đảng, Nhà nước, lực lượng vũ trang khi xảy ra bạo động, bạo loạn theo quy định hiện hành của pháp luật.

b) Tổ chức lực lượng bảo vệ, trang bị các thiết bị bảo vệ mạng lưới và các công trình bưu chính, viễn thông thuộc quyền quản lý; không được lợi dụng hoặc để người khác lợi dụng mạng lưới, thiết bị thuê bao, mật khẩu truy nhập gây nhiễu, gây rối loạn thiết bị, xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội.

c) Phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ của Bộ Công an tiến hành ngăn chặn khẩn cấp và ngừng cung cấp dịch vụ đối với những trường hợp gây bạo động, bạo loạn, sử dụng dịch vụ bưu chính, viễn thông và internet xâm phạm an ninh quốc gia, chống lại Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

3. Các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông và internet tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của các đại

lý dịch vụ viễn thông và internet; tuyên truyền, hướng dẫn cho các chủ đại lý nắm vững các quy định của Nhà nước về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin và buộc phải chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về cung cấp dịch vụ bưu chính, viễn thông và internet; phải cung cấp đầy đủ số liệu khi có yêu cầu để cơ quan công an tiến hành những biện pháp cần thiết góp phần bảo vệ an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội.

4. Vụ Kế hoạch - Tài chính nghiên cứu xây dựng cơ chế miễn, giảm giá cước hỗ trợ các đơn vị nghiệp vụ của Bộ Công an trong việc sử dụng mạng lưới, dịch vụ bưu chính, viễn thông và internet khi xảy ra tình huống bạo động, bạo loạn, gây rối trật tự an toàn xã hội, xâm phạm an ninh quốc gia.

5. Các đơn vị trực thuộc Bộ, các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông và internet có trách nhiệm hỗ trợ đào tạo chuyên môn nghiệp vụ, cử cán bộ có năng lực kỹ thuật phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ liên quan của Bộ Công an nghiên cứu giải pháp kỹ thuật để đáp ứng yêu cầu đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trên mạng viễn thông và internet.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ, các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông và internet chịu trách nhiệm tổ chức, triển khai thực hiện Chỉ thị này và gửi báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Bưu chính, Viễn thông (Vụ Viễn thông); Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng

mắc phát sinh, báo cáo Bộ Bưu chính, Viễn thông để xem xét giải quyết.

Vụ Viễn thông và Vụ Bưu chính có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị này và báo cáo Bộ trưởng./.

BỘ TRƯỞNG BỘ BƯU CHÍNH,
VIỄN THÔNG

Đỗ Trung Tá

BỘ CÔNG AN

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Công an số 409/2004/QĐ-BCA (A11) ngày 05/5/2004 về Danh mục bí mật nhà nước độ Mật thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ.

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN

Căn cứ Pháp lệnh Bảo vệ bí mật nhà nước ngày 28 tháng 12 năm 2000;

Căn cứ Nghị định số 136/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Căn cứ Nghị định số 33/2002/NĐ-CP ngày 28 tháng 3 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Bảo vệ bí mật nhà nước;

Sau khi thống nhất với Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Danh mục bí mật nhà nước độ Mật thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ gồm những tin trong phạm vi sau:

1. Quy hoạch, kế hoạch, chính sách và các biện pháp đảm bảo phát triển khoa học và công nghệ chưa công bố;

2. Các sáng chế, giải pháp hữu ích đã nộp đơn đăng ký tại Cục Sở hữu trí tuệ chưa công bố;

3. Tin, tài liệu về các cơ sở hạt nhân liên quan đến xây dựng và phòng thủ đất nước chưa công bố;

4. Tài liệu, số liệu, kế hoạch và thông tin về các đợt thanh sát các cơ sở hạt nhân chưa công bố;

5. Nhiệm vụ khoa học và công nghệ liên quan đến an ninh, quốc phòng, phòng thủ đất nước;

6. Kết quả thực hiện những nhiệm vụ khoa học và công nghệ bao gồm điều tra cơ bản, khảo sát thực tiễn, hội thảo khoa học và những kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ khác có nội dung liên